

Số: /2025/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Xét Tờ trình số 238/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng được hưởng nhuận bút: Tác giả sản phẩm truyền thông của cấp xã;
- Đối tượng được hưởng thù lao: Người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông của cấp xã;
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Sản phẩm truyền thông cấp xã gồm: Các chương trình phát thanh do đài truyền thanh cấp xã tự sản xuất và phát sóng; thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương được phát trên đài truyền thanh cấp xã.

2. Nhuận bút là khoản tiền do Ủy ban nhân dân cấp xã trả cho tác giả khi các sản phẩm truyền thông được phát trên đài truyền thanh cấp xã.

3. Thù lao là khoản tiền do Ủy ban nhân dân cấp xã trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến các sản phẩm truyền thông cấp xã theo quy định tại Nghị quyết này.

4. Quỹ nhuận bút là khoản tiền do Ủy ban nhân dân cấp xã trích lập theo dự toán được giao để chi trả nhuận bút, thù lao.

Điều 3. Nguyên tắc chi trả nhuận bút, thù lao

1. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại, khung hệ số nhuận bút quyết định mức chi nhuận bút cho từng thể loại sản phẩm truyền thông nhưng không vượt quá hệ số tối đa tại khung nhuận bút quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại quyết định mức chi thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã.

3. Đối với sản phẩm truyền thông đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

Điều 4. Nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm truyền thông cấp xã

1. Khung nhuận bút cho các sản phẩm truyền thông cấp xã được quy định như sau:

TT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương	1,5
2	Chương trình phát thanh	5

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

3. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

4. Tổng số thù lao tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình